TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 23-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ký.

Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung tham gia phiên tòa: Bà Doãn Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn N, sinh ngày 17/6/1996 tại huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn N (đã chết) và bà Vũ Thị H; Có vợ là Phạm Thị L và 01 con sinh năm 2020; Tiền sự, tiền án: Không; Bị tạm giữ từ ngày 30/8/2022, đến ngày 08/9/2022 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung. Có mặt.

2. Vũ Văn Đ, sinh ngày 21/6/1996 tại huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Vũ Văn Đ và bà Đoàn Thị C; Tiền sự, tiền án: Không; Bị tạm giữ từ ngày 30/8/2022, đến ngày 08/9/2022 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Nguyên H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn L, xã G, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Mai Văn T, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Thôn K, xã Tr, huyện Nga Sơn, T.Thanh Hóa.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 10 phút ngày 30/8/2022, Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an thị trấn Hà Trung làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực gần nhà hàng Ngọc Lan, thuộc tiểu khu 6, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung phát hiện Trần Nguyên H, sinh năm 1982 trú tại thôn Chánh Lộc, xã Hà Giang, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra, thu giữ một mảnh giấy màu vàng (giấy bạc của vỏ bọc thuốc lá) bên cạnh Trần Nguyên H đang ngồi. Ngay tại chỗ H khai vừa mới sử dụng ma túy xong, số ma túy H vừa sử dụng là H mua của Đỗ Văn N và Vũ Văn Đ trú tại xã Hà Lai, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào lời khai của H, CQĐT đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn Đ, thu giữ: 01 điện thoại Oppo A77 bị vỡ màn hình màu đồng đã cũ và tiến hành khám xét tại nơi ở của Đ tại thôn Nhạn Trạch, xã Hà Lai, huyện Hà Trung thu giữ:

- 01 điện thoại Nokia màu xanh có gắn sim số 0928.964.354, số IMEI 355194/05/008440/1 trên đệm ghế nhà ở của Đ;

- 01 điện thoại Nokia màu xanh có gắn sim số 0988.146.587, số IMEI 353101111518642 trên đệm trong nhà ở của Đ;

- 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát số máy 150FMG 00017400;

- 03 dao lam và 01 mảnh giấy bạc màu vàng bị cắt dở;

- 01 gói bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trên giường ngủ của Đ, được niêm phong ký hiệu A vụ N + Đ.

Tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Văn N thu giữ: 700.000 đồng trong túi quần sau của N đang mặc, khám xét khẩn cấp nơi ở của N không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra Đỗ Văn N và Vũ Văn Đ khai nhận:

Do quen biết và chơi với Vũ Văn Đ, biết Đ là đối tượng nghiện ma túy nên Đỗ Văn N rủ Đ bán ma túy cho mình và trả công bằng cách cho Đ sử dụng ma túy. N và Đ thống nhất, khi có đối tượng nghiện hỏi mua ma túy, N trực tiếp giao dịch, chia nhỏ ma túy, sau đó N đưa ma túy cho Đ mang đi giao cho các đối tượng nghiện rồi cầm tiền về đưa lại cho N.

Khoảng 8 giờ ngày 30/8/2022, Đỗ Văn N sang nhà Vũ Văn Đ tại thôn Nhạn Trạch, xã Hà Lai, huyện Hà Trung cầm một cục ma túy gói trong giấy thiếc màu vàng lấy trong bao thuốc lá rồi giấu ma túy ở kẽ tường trên cửa sổ gần mái ngói phòng khách nhà Đ. Khoảng 12 giờ 50 phút, có Trần Nguyên H gọi điện cho N với sim số 0988.146.584 hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và thống nhất địa điểm giao hàng tại Chùa Bà Thiều thuộc xã Hà Lai, huyện Hà Trung, N đồng ý rồi lấy cục ma túy từ trên bờ tường sát mái ngói xuống dùng dao lam cắt chia nhỏ ra, lấy giấy thiếc màu vàng bên trong gói thuốc lá Thăng Long cắt, gói một gói ma túy lại rồi lấy túi bóng quấn lại và dùng bật lửa hơ dán lại rồi đưa cho Đ, N bảo Đ điều

khiển xe mô tô Dream không biển kiểm soát của N ra Chùa Bà Thiều để giao ma túy cho H.

Ngoài lần bán ma túy cho Trần Nguyên H, Đỗ Văn N và Vũ Văn Đ còn bán ma túy 02 lần vào ngày 30/8/2022 cho Mai Văn T, sinh năm 1971 trú tại thôn Đông Kinh, xã Nga Trường, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Lần thứ nhất là vào khoảng 10 giờ 30 phút, N đưa cho Đ 01 gói ma túy, loại Heroine để Đ bán cho T với giá 400.000đ, sau khi giao được ma túy và nhận tiền từ T thì Đ giữ lại 100.000đ để tiêu xài cá nhân và đưa cho N 300.000đ; Lần thứ hai là vào khoảng 12 giờ cùng ngày, N và Đ bán cho T một gói ma túy với giá 200.000đ.

Về nguồn gốc số ma túy N và Đ bán cho Trần Nguyên H, Mai Văn T và số ma túy thu giữ tại nhà Đ là của N mua của một người đàn ông lạ mặt, không biết tên tuổi, địa chỉ ở khu vực cầu Lai Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 26/8/2022 với giá 700.000đ nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số: 3033/KL-KTHS ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn đựng trong gói giấy của phong bì niêm phong có ký hiệu "A vụ N + Đ" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,170g (không phẩy một bảy không gam) loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; Dụng cụ chia ma túy; 01 điện thoại Oppo A77; 02 điện thoại Nokia; và số tiền 700.000đ được nhập kho tại Kho vật chứng của Công an huyện Hà Trung được chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Hà Trung, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số: 17/CT-VKSHT ngày 01/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố Đỗ Văn N và Vũ Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đỗ Văn N và Vũ Văn Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, hành vi của các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn N với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Đ với mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Vào ngày 30/8/2022, tại khu vực Chùa Bà Thiều, thuộc xã Hà Lai, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Đỗ Văn N và Vũ Văn Đ đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Nguyên H lấy 200.000đ và bán trái phép chất ma túy cho Mai Văn T lấy 600.000đ. Khám xét khẩn cấp tại nơi ở Vũ Văn Đ thu giữ 0,170g (không phẩy một bảy không gam) ma túy, loại Heroine do N cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

[2.2] Lời khai nhận tội của Đỗ Văn N và Vũ Văn Đ thống nhất với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhiều lần. Đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo N, Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Đây là vụ án hình sự "Mua bán trái phép chất ma túy" có tính chất rất nghiêm trọng do Đỗ Văn N và Vũ Văn Đ thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn nghiện hút ma túy là một trong những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của tệ nạn ma túy và việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi và để thỏa mãn những dục vọng thấp hèn đã cố tình phạm tội.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Trong đó, N là người khởi xướng cùng với Đ thực hành tích cực trong việc bán ma túy. Do đó, vai trò của bị cáo N là cao hơn so với bị cáo Đ.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ đều là những người có nhân thân tốt, không có tiền sự, tiền án; Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Có chung 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Từ sự phân tích, cá thể hóa về vai trò, nhân thân, trách nhiệm hình sự của các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của từng bị cáo, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời việc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết; Nhưng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành những người công dân tốt.

[6.2] Các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ đều là những đối tượng không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định; Hành vi phạm tội của các bị cáo đều đã được phát hiện, xử lý kịp thời nên Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Đối với 0,155 gam ma túy, loại Heroine, (còn lại sau giám định - trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa) là vật cấm lưu hành; 03 dao lam đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng bị cắt dở (trong phong bì niêm phong ký hiệu "B vụ N + Đ"), 01 mảnh giấy bạc màu vàng (trong phong bì niêm phong ký hiệu "M"), 01 điện thoại Oppo A77 bị vỡ màn hình màu đồng đã cũ, 01 thẻ SIM điện thoại, số thuê bao 0928.964.354 và 01 thẻ SIM điện thoại, số thuê bao 0988.146.587 là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[7.2] Đối với 01 điện thoại Nokia 1280, số IMEI 355194/05/008440/1, 01 điện thoại Nokia 1203, số IMEI 353101111518642 là phương tiện phạm tội của bị cáo N; và số tiền 700.000 đồng (trong phong bì niêm phong ký hiệu "Tiền Đỗ Văn N") là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7.3] Đối với số tiền 100.000 đồng (Vũ Văn Đ được hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Mai Văn T vào ngày 30/8/2022) là tiền do Đ phạm tội mà có, cần truy thu, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ là những người bị kết án nên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, các điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2022;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2022.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,155 gam ma túy, loại Heroine, (còn lại sau giám định, trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa), 03 dao lam đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng bị cắt dở (trong phong bì niêm phong ký hiệu "B vụ N + Đ"), 01 mảnh giấy bạc màu vàng (trong phong bì niêm phong ký hiệu "M"), 01 điện thoại Oppo A77 bị vỡ màn hình màu đồng đã cũ, 01 thẻ SIM điện thoại, số thuê bao 0928.964.354 và 01 thẻ SIM điện thoại, số thuê bao 0988.146.587;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia 1280, số IMEI 355194/05/008440/1, 01 điện thoại Nokia 1203, số IMEI 353101111518642. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/02/2023 giữa Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng. Theo biên lai thu tiền số 0002169 ngày 20/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Truy thu của bị cáo Vũ Văn Đ số tiền 100.000 đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Án phí: Các bị cáo Đỗ Văn N, Vũ Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H.Hà Trung;
- VKSND T.Thanh Hóa;
- CQĐT CA H.Hà Trung;
- Nhà tạm giữ, CA H.Hà Trung;
- CQTHAHS CA H.Hà Trung;
- Chi cục THADS H.Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh